

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 42

Phẩm 11: THÍ DỤ (1)

Bấy giờ, Trưởng lão Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu có người hỏi rằng: “Nhà ảo thuật có khả năng học Bát-nhã ba-la-mật-đa, thành tựu trí Nhất thiết chãng; nhà ảo thuật có khả năng học Tĩnh lực, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa, thành tựu trí Nhất thiết chãng?” Đối với câu hỏi ấy, con nên trả lời như thế nào?

Bạch Thế Tôn, nếu có người hỏi: “Nhà ảo thuật có khả năng học bốn Tĩnh lực, thành tựu trí Nhất thiết chãng; nhà ảo thuật có khả năng học bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thành tựu trí Nhất thiết chãng?” Đối với câu hỏi ấy, con nên trả lời như thế nào?

Bạch Thế Tôn, nếu có người hỏi: “Nhà ảo thuật có khả năng học bốn Niệm trụ, thành tựu trí Nhất thiết chãng; nhà ảo thuật có khả năng học bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, thành tựu trí Nhất thiết chãng?” Đối với câu hỏi ấy, con nên trả lời như thế nào?

Bạch Thế Tôn, nếu có người hỏi: “Nhà ảo thuật có khả năng học pháp môn giải thoát Không, thành tựu trí Nhất thiết chãng; nhà ảo thuật có khả năng học pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thành tựu trí Nhất thiết chãng?” Đối với câu hỏi ấy, con nên trả lời như thế nào?

Bạch Thế Tôn, nếu có người hỏi: “Nhà ảo thuật có khả năng học năm loại mắt, thành tựu trí Nhất thiết chãng; nhà ảo thuật có khả năng học sáu phép thần thông, thành tựu trí Nhất thiết chãng?” Đối với câu hỏi ấy, con nên trả lời như thế nào?

Bạch Thế Tôn, nếu có người hỏi, nhà ảo thuật có khả năng học mười lực của Phật, thành tựu trí Nhất thiết chãng; nhà ảo thuật có khả năng học bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thành tựu trí Nhất thiết chãng?” Đối với câu hỏi ấy, con nên trả lời như thế nào?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ta hỏi lại ông, tùy theo ý ông mà trả lời. Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Sắc cùng với huyễn có khác chãng? Thọ, tưởng, hành, thức cùng với huyễn có khác chãng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì sắc chẳng khác huyễn, huyễn chẳng khác sắc, sắc tức là huyễn, huyễn tức là sắc; thọ, tưởng, hành, thức cũng lại như vậy.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Nhãn xứ cùng với huyễn có khác chãng? Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cùng với huyễn có khác chãng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì nhãn xứ chẳng khác huyễn, huyễn chẳng khác nhãn xứ, nhãn xứ tức là huyễn, huyễn tức là nhãn xứ; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng lại như vậy.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Sắc xứ cùng với huyễn có khác chãng? Thanh,

hương, vị, xúc, pháp xứ cùng với huyện có khác chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì sắc xứ chẳng khác huyện, huyện chẳng khác sắc xứ, sắc xứ tức là huyện, huyện tức là sắc xứ; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng lại như vậy.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Nhãn giới cùng với huyện có khác chăng? Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cùng với huyện có khác chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì nhãn giới chẳng khác huyện, huyện chẳng khác nhãn giới, nhãn giới tức là huyện, huyện tức là nhãn giới. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cũng lại như vậy.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Nhĩ giới cùng với huyện có khác chăng? thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra cùng với huyện có khác chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì nhĩ giới chẳng khác huyện, huyện chẳng khác nhĩ giới, nhĩ giới tức là huyện, huyện tức là nhĩ giới; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra cũng lại như vậy.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Tỷ giới cùng với huyện có khác chăng? hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra cùng với huyện có khác chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì tỷ giới chẳng khác huyện, huyện chẳng khác tỷ giới, tỷ giới tức là huyện, huyện tức là tỷ giới; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra cũng lại như vậy.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Thiết giới cùng với huyện có khác chăng? Vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra cùng với huyện có khác chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì thiết giới chẳng khác huyện, huyện chẳng khác thiết giới, thiết giới tức là huyện, huyện tức là thiết giới; vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra cũng lại như vậy.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Thân giới cùng với huyện có khác chăng? Xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra cùng với huyện có khác chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì thân giới chẳng khác huyện, huyện chẳng khác thân giới, thân giới tức là huyện, huyện tức là thân giới. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra cũng lại như vậy.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Ý giới cùng với huyện có khác chăng? Pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra cùng với huyện có khác chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì ý giới chẳng khác huyện, huyện chẳng khác ý

giới, ý giới tức là huyễn, huyễn tức là ý giới; pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra cũng lại như vậy.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Địa giới cùng với huyễn có khác chăng? Thủy, hỏa, phong, không, thức giới cùng với huyễn có khác chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì địa giới chẳng khác huyễn, huyễn chẳng khác địa giới, địa giới tức là huyễn, huyễn tức là địa giới; thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng lại như vậy.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Thánh đế khổ cùng với huyễn có khác chăng? Thánh đế tập, diệt, đạo cùng với huyễn có khác chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì Thánh đế khổ chẳng khác huyễn, huyễn chẳng khác Thánh đế khổ, Thánh đế khổ tức là huyễn, huyễn tức là Thánh đế khổ; Thánh đế tập, diệt, đạo cũng lại như vậy.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Vô minh cùng với huyễn có khác chăng? hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não cùng với huyễn có khác chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì vô minh chẳng khác huyễn, huyễn chẳng khác vô minh, vô minh tức là huyễn, huyễn tức là vô minh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng lại như vậy.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Bốn Tĩn lự cùng với huyễn có khác chăng? Bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cùng với huyễn có khác chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì bốn Tĩn lự chẳng khác huyễn, huyễn chẳng khác bốn Tĩn lự, bốn Tĩn lự tức là huyễn, huyễn tức là bốn Tĩn lự; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng lại như vậy.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo cùng với huyễn có khác chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì bốn Niệm trụ chẳng khác huyễn, huyễn chẳng khác bốn Niệm trụ, bốn Niệm trụ tức là huyễn, huyễn tức là bốn Niệm trụ; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo cũng lại như vậy.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Pháp môn giải thoát Không cùng với huyễn có khác chăng? Pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cùng với huyễn có khác chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì pháp môn giải thoát Không chẳng khác huyễn, huyễn chẳng khác pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Không tức là huyễn, huyễn tức là pháp môn giải thoát Không; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng lại như vậy.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Bồ thí ba-la-mật-đa cùng với huyễn có khác chăng? Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩn lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cùng với huyễn có khác chăng?

Thiện Hiện đáp:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì Bồ thí ba-la-mật-đa chẳng khác huyễn, huyễn chẳng khác Bồ thí ba-la-mật-đa, Bồ thí ba-la-mật-đa tức là huyễn, huyễn tức là Bồ thí ba-la-mật-đa; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng lại như vậy.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Năm loại mắt cùng với huyễn có khác chăng? Sáu phép thần thông cùng với huyễn có khác chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì năm loại mắt chẳng khác huyễn, huyễn chẳng khác năm loại mắt, năm loại mắt tức là huyễn, huyễn tức là năm loại mắt; sáu phép thần thông cũng lại như vậy.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Mười lực của Phật cùng với huyễn có khác chăng? Bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cùng với huyễn có khác chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì mười lực của Phật chẳng khác huyễn, huyễn chẳng khác mười lực của Phật, mười lực của Phật tức là huyễn, huyễn tức là mười lực của Phật; bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng cũng lại như vậy.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Quả vị Giác ngộ cao tột cùng với huyễn có khác chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì quả vị Giác ngộ cao tột chẳng khác huyễn, huyễn chẳng khác quả vị Giác ngộ cao tột, quả vị Giác ngộ cao tột tức là huyễn, huyễn tức là quả vị Giác ngộ cao tột.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Theo ý ông thì sao? Huyễn có tạp nhiễm, có thanh tịnh chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Huyễn có sinh có diệt chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Nếu pháp không tạp nhiễm, không thanh tịnh, không sinh, không diệt, là pháp có thể học Bát-nhã ba-la-mật-đa, thành tựu trí Nhất thiết trí chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Nếu pháp không tạp nhiễm, không thanh tịnh, không sinh, không diệt, là pháp có thể học Tĩnh lực, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa, thành tựu trí Nhất thiết trí chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Nếu pháp không tạp nhiễm, không thanh tịnh, không sinh, không diệt, là pháp có thể học bốn Tĩnh lực, thành tựu trí Nhất thiết trí chăng?

Thiện Hiện đáp:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Bạch Thế Tôn, không!

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Nếu pháp không tạp nhiễm, không thanh tịnh, không sinh, không diệt, là pháp có thể học bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, thành tựu trí Nhất thiết trí chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Nếu pháp không tạp nhiễm, không thanh tịnh, không sinh, không diệt, là pháp có thể học bốn Niệm trụ, thành tựu trí Nhất thiết trí chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Nếu pháp không tạp nhiễm, không thanh tịnh, không sinh, không diệt, là pháp có thể học bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, thành tựu trí Nhất thiết trí chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Nếu pháp không tạp nhiễm, không thanh tịnh, không sinh, không diệt, là pháp có thể học pháp môn giải thoát Không, thành tựu trí Nhất thiết trí chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Nếu pháp không tạp nhiễm, không thanh tịnh, không sinh, không diệt, là pháp có thể học pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, thành tựu trí Nhất thiết trí chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Nếu pháp không tạp nhiễm, không thanh tịnh, không sinh, không diệt, là pháp có thể học năm loại mắt, thành tựu trí Nhất thiết trí chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Nếu pháp không tạp nhiễm, không thanh tịnh, không sinh, không diệt, là pháp có thể học sáu phép thần thông, thành tựu trí Nhất thiết trí chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Nếu pháp không tạp nhiễm, không thanh tịnh, không sinh, không diệt, là pháp có thể học mười lực của Phật, thành tựu trí Nhất thiết trí chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Nếu pháp không tạp nhiễm, không thanh tịnh, không sinh, không diệt, là pháp có thể học bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, thành tựu trí Nhất thiết trí chăng?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Khác với năm uẩn... các pháp, tướng, các tướng do giả lập, ngôn thuyết, có Đại Bồ-tát chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Chỉ đối với năm uẩn... các pháp, tướng, các tướng do giả lập, ngôn thuyết, gọi đó là Đại Bồ-tát chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy!

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Có phải chỉ đối với năm uẩn... các pháp, tướng, các tướng do giả lập, ngôn thuyết, có tạp nhiễm, có thanh tịnh, có sinh, có diệt chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Nếu pháp không có tướng, không có các tướng, không giả lập, không ngôn thuyết, không có danh, không có giả danh, không có thân, không nghiệp của thân, không có lời nói, không có nghiệp của lời nói, không có ý, không có nghiệp của ý, không tạp nhiễm, không thanh tịnh, không sinh, không diệt, là pháp có thể học Bát-nhã ba-la-mật-đa, cho đến trí Nhất thiết tướng, thành tựu trí Nhất thiết trí chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Nếu Đại Bồ-tát, có khả năng lấy vô sở đắc như vậy làm phương tiện để học Bát-nhã ba-la-mật-đa, cho đến trí Nhất thiết tướng, nên biết, Đại Bồ-tát ấy có thể thành tựu trí Nhất thiết trí.

Trưởng lão Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tốt, thì khi tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa, nên như nhà ảo thuật tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với tất cả mọi việc, không có sự phân biệt. Vì sao? Vì nên biết, nhà ảo thuật tức là năm uẩn... năm uẩn... tức là nhà ảo thuật.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Theo ý ông thì sao? Như năm uẩn... huyễn có thể học Bát-nhã ba-la-mật-đa, thành tựu trí Nhất thiết trí chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì năm uẩn... huyễn như vậy, lấy vô tánh làm tự tánh, mà tự tánh của vô tánh không thể được.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Như chiêm bao, như tiếng vang, như ánh sáng, như ảnh tượng, hoa trong hư không, như ánh nước, như ảo thành, như ngũ uẩn biến hóa... có thể học Bát-nhã ba-la-mật-đa, thành tựu trí Nhất thiết trí chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì chiêm bao, năm uẩn... cho đến năm uẩn biến hóa như vậy, lấy vô tánh làm tự tánh, mà tự tánh của vô tánh không thể được.

–Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Như huyễn..., năm uẩn... các pháp ấy, chúng có gì khác nhau?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì sắc, thọ, tưởng, hành, thức như huyễn... ấy, tức là sắc, thọ, tưởng, hành, thức như mộng...; sắc, thọ, tưởng, hành, thức như huyễn... ấy, tức là sáu căn... như huyễn..., sáu căn... như huyễn... ấy, tức là sắc, thọ, tưởng, hành, thức như huyễn...; đều do không bên trong nên không thể được, cho đến đều do không không tánh tự tánh không, nên không thể được.

Trưởng lão Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát mới phát tâm hướng về Đại thừa nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tâm vị ấy sẽ không kinh hãi, sợ sệt chăng?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đại Bồ-tát mới phát tâm hướng đến Đại thừa, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu không có phương tiện thiện xảo, chẳng được bạn lành hỗ trợ, nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thì tâm địa ấy có sự kinh khiếp, hãi hùng, sợ sệt.

Thiện Hiện bạch:

–Bạch Thế Tôn, những Đại Bồ-tát nào, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo nên nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, tâm các vị ấy không kinh khiếp, hãi hùng, sợ sệt?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng thường, vô thường của sắc không thể được; quán tướng thường, vô thường của thọ, tưởng, hành, thức không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng lạc, khổ của sắc không thể được; quán tướng lạc, khổ của thọ, tưởng, hành, thức không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng ngã, vô ngã của sắc không thể được; quán tướng ngã, vô ngã của thọ, tưởng, hành, thức không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịnh, bất tịnh của sắc không thể được; quán tướng tịnh, bất tịnh của thọ, tưởng, hành, thức không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng không, bất không của sắc không thể được; quán tướng không, bất không của thọ, tưởng, hành, thức không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô tướng, hữu tướng của sắc không thể được; quán tướng vô tướng, hữu tướng của thọ, tưởng, hành, thức không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của sắc không thể được; quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của thọ, tưởng, hành, thức không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của sắc không thể được; quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thọ, tưởng, hành, thức không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của sắc không thể được; quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của thọ, tưởng, hành, thức không thể được.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát như vậy, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo nên nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thì tâm vị ấy không còn kinh khiếp, hãi hùng, sợ sệt.

Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng thường, vô thường của nhãn xứ không thể được; quán tướng thường, vô thường của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng lạc, khổ của nhãn xứ không thể được; quán tướng lạc, khổ của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng ngã, vô ngã của nhãn xứ không thể được; quán tướng ngã, vô ngã của nhĩ,

tỷ, thiệt, thân, ý xứ không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịnh, bất tịnh của nhãn xứ không thể được; quán tướng tịnh, bất tịnh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng không, bất không của nhãn xứ không thể được; quán tướng không, bất không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô tướng, hữu tướng của nhãn xứ không thể được; quán tướng vô tướng, hữu tướng của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của nhãn xứ không thể được; quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhãn xứ không thể được; quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của nhãn xứ không thể được; quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không thể được.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát như vậy, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo nên nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thì tâm vị ấy không còn kinh khiếp, hãi hùng, sợ sệt.

Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng thường, vô thường của sắc xứ không thể được; quán tướng thường, vô thường của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng lạc, khổ của sắc xứ không thể được; quán tướng lạc, khổ của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng ngã, vô ngã của sắc xứ không thể được; quán tướng ngã, vô ngã của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịnh, bất tịnh của sắc xứ không thể được; quán tướng tịnh, bất tịnh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng không, bất không của sắc xứ không thể được; quán tướng không, bất không của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô tướng, hữu tướng của sắc xứ không thể được; quán tướng vô tướng, hữu tướng của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của sắc xứ không thể được; quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của sắc xứ không thể được; quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của sắc xứ không thể được; quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không thể được.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát như vậy, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo nên nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thì tâm vị ấy không còn kinh khiếp, hãi hùng, sợ sệt.

Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng thường, vô thường của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng lạc, khổ của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng ngã, vô ngã của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới

và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịnh, bất tịnh của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng không, bất không của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô tướng, hữu tướng của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không thể được.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát như vậy, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo nên nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thì tâm vị ấy không còn kinh khiếp, hãi hùng, sợ sệt.

Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng thường, vô thường của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng lạc, khổ của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng ngã, vô ngã của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịnh, bất tịnh của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng không, bất không của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô tướng, hữu tướng của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra không thể được.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát như vậy, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo nên nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thì tâm vị ấy không còn kinh khiếp, hãi hùng, sợ sệt.

Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng thường, vô thường của tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng lạc, khổ của tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng ngã, vô ngã của tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ

do tử xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịnh, bất tịnh của tử giới, hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng không, bất không của tử giới, hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô tướng, hữu tướng của tử giới, hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của tử giới, hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của tử giới, hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của tử giới, hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra không thể được.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát như vậy, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo nên nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thì tâm vị ấy không còn kinh khiếp, hãi hùng, sợ sệt.

Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng thường, vô thường của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng lạc, khổ của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng ngã, vô ngã của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịnh, bất tịnh của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng không, bất không của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô tướng, hữu tướng của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra không thể được.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát như vậy, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo nên nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thì tâm vị ấy không còn kinh khiếp, hãi hùng, sợ sệt.

Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng thường, vô thường của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng lạc, khổ của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng ngã, vô ngã của thân giới, xúc giới, thân thức giới và

thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịnh, bất tịnh của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng không, bất không của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô tướng, hữu tướng của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra không thể được.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát như vậy, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo nên nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thì tâm vị ấy không còn kinh khiếp, hãi hùng, sợ sệt.

Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng thường, vô thường của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng lạc, khổ của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng ngã, vô ngã của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịnh, bất tịnh của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng không, bất không của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô tướng, hữu tướng của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra không thể được.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát như vậy, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo nên nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thì tâm vị ấy không còn kinh khiếp, hãi hùng, sợ sệt.

Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng thường, vô thường của địa giới không thể được; quán tướng thường, vô thường của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng lạc, khổ của địa giới không thể được; quán tướng lạc, khổ của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng ngã, vô ngã của địa giới không thể được; quán tướng ngã, vô ngã của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí

mà quán tướng tịnh, bất tịnh của địa giới không thể được; quán tướng tịnh, bất tịnh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng không, bất không của địa giới không thể được; quán tướng không, bất không của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô tướng, hữu tướng của địa giới không thể được; quán tướng vô tướng, hữu tướng của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của địa giới không thể được; quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của địa giới không thể được; quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của địa giới không thể được; quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không thể được.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát như vậy, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo nên nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thì tâm vị ấy không còn kinh khiếp, hãi hùng, sợ sệt.

Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng thường, vô thường của Thánh đế khổ không thể được; quán tướng thường, vô thường của Thánh đế tập, diệt, đạo không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng lạc, khổ của Thánh đế khổ không thể được; quán tướng lạc, khổ của Thánh đế tập, diệt, đạo không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng ngã, vô ngã của Thánh đế khổ không thể được; quán tướng ngã, vô ngã của Thánh đế tập, diệt, đạo không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịnh, bất tịnh của Thánh đế khổ không thể được; quán tướng tịnh, bất tịnh của Thánh đế tập, diệt, đạo không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng không, bất không của Thánh đế khổ không thể được; quán tướng không, bất không của Thánh đế tập, diệt, đạo không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô tướng, hữu tướng của Thánh đế khổ không thể được; quán tướng vô tướng, hữu tướng của Thánh đế tập, diệt, đạo không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của Thánh đế khổ không thể được; quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của Thánh đế tập, diệt, đạo không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của Thánh đế khổ không thể được; quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của Thánh đế tập, diệt, đạo không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của Thánh đế khổ không thể được; quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của Thánh đế tập, diệt, đạo không thể được.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát như vậy, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo nên nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thì tâm vị ấy không còn kinh khiếp, hãi hùng, sợ sệt.

Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng thường, vô thường của vô minh không thể được; quán tướng thường, vô thường của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng lạc, khổ của vô minh không thể được; quán tướng lạc, khổ của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng

ngã, vô ngã của vô minh không thể được; quán tướng ngã, vô ngã của hành cho đến lão tử, sâu bi khổ ưu não không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịnh, bất tịnh của vô minh không thể được; quán tướng tịnh, bất tịnh của hành cho đến lão tử, sâu bi khổ ưu não không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng không, bất không của vô minh không thể được; quán tướng không, bất không của hành cho đến lão tử, sâu bi khổ ưu não không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô tướng, hữu tướng của vô minh không thể được; quán tướng vô tướng, hữu tướng của hành cho đến lão tử, sâu bi khổ ưu não không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của vô minh không thể được; quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của hành cho đến lão tử, sâu bi khổ ưu não không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của vô minh không thể được; quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của hành cho đến lão tử, sâu bi khổ ưu não không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của vô minh không thể được; quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của hành cho đến lão tử, sâu bi khổ ưu não không thể được.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát như vậy, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo nên nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thì tâm vị ấy không còn kinh khiếp, hãi hùng, sợ sệt.

Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng thường, vô thường của bốn Tịch lự không thể được; quán tướng thường, vô thường của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng lạc, khổ của bốn Tịch lự không thể được; quán tướng lạc, khổ của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng ngã, vô ngã của bốn Tịch lự không thể được; quán tướng ngã, vô ngã của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịnh, bất tịnh của bốn Tịch lự không thể được; quán tướng tịnh, bất tịnh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng không, bất không của bốn Tịch lự không thể được; quán tướng không, bất không của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô tướng, hữu tướng của bốn Tịch lự không thể được; quán tướng vô tướng, hữu tướng của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của bốn Tịch lự không thể được; quán tướng vô nguyện, hữu nguyện của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn Tịch lự không thể được; quán tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không thể được. Nên lấy tâm của trí Nhất thiết trí mà quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của bốn Tịch lự không thể được; quán tướng xa lìa, chẳng xa lìa của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không thể được.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát như vậy, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì có phương tiện thiện xảo nên nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thì tâm vị ấy không còn kinh khiếp, hãi hùng, sợ sệt.

